

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH AN GIANG

Số: 1205/AGI-QLDN2

V/v chính sách thuế TNDN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 21 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Công ty Cổ phần Nam Việt

MST: 1600168736

Địa chỉ: 19D Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Thới, tỉnh An Giang.

Ngày 29/4/2026, Thuế tỉnh An Giang nhận được Công văn số 216/CV-KTTC ngày 20/04/2026 của Công ty Cổ phần Nam Việt (Công ty) đề nghị hướng dẫn xác định chi phí được trừ khi tính thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN).

Vấn đề này, Thuế tỉnh An Giang có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 9, khoản 1 và khoản 8 Điều 10 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định về các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN:

“Điều 9. Các khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ quy định tại Điều 10 của Nghị định này, doanh nghiệp được trừ các khoản chi khi xác định thu nhập chịu thuế nếu đáp ứng đủ điều kiện tại các điểm a, b và c sau đây:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bao gồm cả khoản chi phí bổ sung được trừ theo tỷ lệ phần trăm tính trên chi phí thực tế phát sinh trong kỳ tính thuế liên quan đến hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp;

...

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.

...

c) Khoản chi có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ và các khoản thanh toán khác từng lần có giá trị từ 05 triệu đồng trở lên. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...

Điều 10. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, cụ thể như sau:

1. Các khoản chi không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 9 của Nghị định này.

...

8. Chi cho người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Chi tiền lương, tiền công và các khoản phải trả khác cho người lao động doanh nghiệp đã hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ nhưng thực tế không chi trả hoặc không có chứng từ thanh toán theo quy định của pháp luật;

b) Các khoản tiền lương, tiền công, tiền thưởng cho người lao động không được ghi cụ thể điều kiện được hưởng và mức được hưởng tại một trong các hồ sơ sau: Hợp đồng lao động hoặc văn bản của doanh nghiệp nước ngoài cử người sang làm việc tại Việt Nam (đối với trường hợp người nước ngoài được điều chuyển hoặc di chuyển trong nội bộ Tập đoàn, giữa công ty mẹ với công ty con); Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn; Quy chế thưởng do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc quy định theo quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn.

...

c) Chi tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp phải trả cho người lao động nhưng hết thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế năm thực tế chưa chi; trừ trường hợp doanh nghiệp có trích lập quỹ lương dự phòng. Mức dự phòng hàng năm do doanh nghiệp quyết định nhưng không quá 17% quỹ tiền lương thực hiện.

...

Căn cứ điểm a khoản 13 Điều 3 Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về hồ sơ của khoản chi được tính vào chi phí được trừ như sau:

"Điều 3. Hồ sơ của khoản chi được tính vào chi phí được trừ quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 9 của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp

...

13. Hồ sơ của một số khoản chi theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp được quy định như sau:

a) Đối với trường hợp mua sản phẩm là nông, lâm, thủy sản của người sản xuất, đánh bắt trực tiếp bán ra; mua sản phẩm thủ công làm bằng dây, cỏ, tre, nứa, lá, song, mây, rom, vỏ dừa, sọ dừa hoặc nguyên liệu tận dụng từ sản phẩm nông nghiệp của người sản xuất thủ công trực tiếp bán ra; mua phế liệu của người trực tiếp thu nhặt; mua đồ dùng, tài sản của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp bán ra; mua hàng hóa, dịch vụ của cá nhân, hộ kinh doanh (không bao gồm các trường hợp nêu trên) có mức doanh thu dưới ngưỡng doanh thu chịu thuế giá trị gia tăng, hồ sơ gồm: Chứng từ chi trả tiền cho người bán theo quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn, chứng từ (đối với trường hợp giá trị mua hàng hóa, dịch vụ trong ngày của từng hộ, cá nhân từ 05 triệu đồng trở lên phải thanh toán không dùng tiền mặt); bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ theo Mẫu số 02/TNDN ban hành kèm theo Thông tư này do

người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của doanh nghiệp ký và chịu trách nhiệm;

... ”

Căn cứ vào các quy định nêu trên, thì:

- Trường hợp Công ty phát sinh chi phí thuê nhân công và mua hàng hóa thì khoản chi này được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 9 Nghị định 320/2025/NĐ-CP và khoản chi tiền công cho người lao động không thuộc các khoản chi không được trừ tại khoản 8 Điều 10 Nghị định 320/2025/NĐ-CP.

- Trường hợp Công ty mua phế liệu của người trực tiếp thu nhặt; mua tài sản, đồ dùng, tài sản của cá nhân trực tiếp bán ra hoặc mua hàng hóa, dịch vụ của cá nhân, hộ kinh doanh có doanh thu dưới ngưỡng chịu thuế GTGT thì lập Bảng kê mẫu số 02/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 20/2026/TT-BTC. Đối với trường hợp cá nhân cung cấp hàng hóa, dịch vụ không thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 13 Điều 3 Thông tư số 20/2026/TT-BTC thì không được sử dụng Bảng kê mẫu 02/TNDN và đảm bảo đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.

Thuế tỉnh An Giang đề nghị Công ty căn cứ vào các quy định pháp luật nêu trên và đối chiếu với tình hình thực tế tại đơn vị để tự xác định đúng đối tượng được lập Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo mẫu số 02/TNDN ban hành kèm theo Thông tư 20/2026/TT-BTC và tự xác định chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Thuế tỉnh An Giang trả lời cho Công ty Cổ phần Nam Việt được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng Thuế tỉnh An Giang (để báo cáo);
- Phòng NVDTPC, KTr2;
- Trang thông tin điện tử Thuế tỉnh An Giang;
- Lưu: VT, QLDN2, cmkvan.

(06b)

KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH



Nguyễn Văn Nông

